TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày 04-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Thân

2. Bà Triệu Thị Liên

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Tống Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Ngọc Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST-HS, ngày 20 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

- CHÁNG VĂN L, sinh ngày 11/5/2005 tại tI Hà Giang (Cũ); nơi cư trú: Thôn Ngam L, xã Nấm D, huyện Xín M, tI Hà Giang (cũ), nay là: Thôn Ngam L, xã Nấm D, tI Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cháng Kháy S và bà Ly Thị I; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/11/2021, Công an xã Nấm D, huyện Xín M, tI Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền (*Đã được xóa tiền sự*). Ngày 09/12/2021, Công an xã Nấm D, huyện Xín M, tI Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (*Đã được xóa tiền sự*). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/6/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam cơ sở 2 tI Tuyên Quang, *(Có mặt)*.

*** Những người tham gia tố tụng:**

- *Người bào chữa cho bị cáo Cháng Văn L:* Bà Bùi Thị Hà - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước số 2, tI Tuyên Quang; địa chỉ: đường Trần Quốc T, phường H 1, tI Tuyên Quang.

- *Bị hại:*

1. Anh Vũ Trung H; địa chỉ: Tổ 7 phường Hà Giang 1, tI Tuyên Quang. (*Vắng mặt*)

2. Bà Đậu Thị T; địa chỉ: Tổ 6 Trần Phú, phường Hà Giang 2, tI Tuyên Quang. (*Vắng mặt*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Vừ Mí X, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2011. Đại diện theo pháp luật của X: Ông Vừ Mí S và bà Sùng Thị M (Là bố, mẹ đẻ của X); Cùng cư trú: Thôn Há Súng, xã Lũng Cú, tI Tuyên Quang, (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ ngày 08/6/2025, bị cáo Cháng Văn L cùng Vừ Mí X đã thực hiện hành vi dùng kìm cộng lực do X trộm cắp của bà Đậu Thị T cắt ổ khóa tại cửa hàng viễn thông H thuộc tổ 8 Trần Phú, phường Hà Giang 2, tI Tuyên Quang do anh Vũ Trung H là chủ cửa hàng để trộm cắp 05 (*năm)* chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu IPHONE loại: 6s, 7plus, 12promax, 14plus, 14promax. Khi bị cáo L và đối tượng X đang trên đường đi tiêu thụ tài sản trộm cắp tại xã Việt L thì bị lực lượng Công an phường Hà Giang 2, tI Tuyên Quang phát hiện bắt giữ. Tổng trị giá tài sản bị cáo L chiếm đoạt của các bị hại là 42.250.000đ (*bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)*; đối tượng X chiếm đoạt của các bị hại là 42.570.000đ (*bốn mươi hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng).* Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Vừ Mí X được 14 tuổi 03 tháng 01 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Cháng Văn L khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 07/6/2025, X một mình đi bộ đến lán tạm của bà Đậu Thị T trộm cắp 01 chiếc kìm cộng lực *(không rõ nhãn hiệu)*, dài 1,1 mét, màu nâu. Sau khi trộm cắp được chiếc kìm, X đi bộ đến cột mốc Km0 thuộc phường Hà Giang 1, tI Tuyên Quang rủ bị cáo đi trộm cắp tài sản, bị cáo đồng ý.

Khoảng 01 giờ sáng ngày 08/6/2025, bị cáo và X thay nhau vác chiếc kìm cộng lực đi bộ từ Km0 theo trục đường Nguyễn Trãi qua cầu Yên Biên 1 về hướng ngân hàng Viettinbank chi nhánh tI Tuyên Quang. Khi đi đến cửa hàng viễn thông H thuộc tổ 8 Trần Phú, phường Hà Giang 2, tI Tuyên Quang. Thấy bên ngoài cửa kính cường lực được khóa bằng khóa chữ U, bên trong tắt điện, không có người trông coi. Bị cáo và X đi đến sát cửa kính nhìn vào bên trong thấy bày bán nhiều điện thoại. Lúc này bị cáo, X đứng đối diện nhau, cả hai dùng tay phải cầm kìm phía trên, tay trái cầm kìm phía dưới, đưa mũi kìm vào để cắt đứt ổ khoá cửa. Sau khi ổ khóa đứt, X đứng bên ngoài cảnh giới còn bị cáo mở cửa đi vào bên trong cửa hàng, khi đi đến bàn quầy phía bên trái từ cửa vào, bị cáo thấy trên mặt bàn có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone. Bị cáo lấy chiếc điện thoại cất vào lỗ áo rách bên trái đang mặc rồi tiếp tục tìm kiếm thì thấy 04 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone để trong ngăn kéo bàn quầy. Bị cáo lấy 04 chiếc điện thoại tiếp tục cho vào lỗ áo rách bên trái đang mặc rồi

đi ra phía ngoài cửa rủ X rời khỏi cửa hàng. X cầm theo chiếc kìm cộng lực, ổ khóa đã bị cắt rồi đi bộ về phía cầu Yên Biên 1. Khi đi đến vị trí gần giữa cầu, X ném chiếc kìm cộng lực và ổ khóa xuống sông Lô, sau đó cả hai đi xuống ngủ ở gầm cầu Yên Biên 1.

Đến khoảng 03 giờ sáng bị cáo và X đi bộ dọc theo Quốc lộ 2 hướng từ phường Hà Giang 1 đi xã Vị Xuyên, tI Tuyên Quang mục đích mang 05 chiếc điện thoại đã trộm cắp được đi dọc đường xem ai mua thì bán lấy tiền chi tiêu. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/6/2025, khi cả hai đến địa phận xã Việt L, tI Tuyên Quang thì bị Công an phường Hà Giang 2 phát hiện và đưa về trụ sở làm việc cùng toàn bộ tang vật là 05 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone mà cả hai trộm cắp.

* Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu giữ tài liệu, đồ vật sau: 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 128GB, màu trắng *(đã qua sử dụng)*; 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 14 Promax dung lượng 256GB, màu tím *(đã qua sử dụng)*; 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 14 Plus dung lượng 128GB, màu đỏ *(đã qua sử dụng)*; 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 7 Plus dung lượng 256GB, màu vàng *(đã qua sử dụng)*; 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6s dung lượng 64GB, màu vàng *(đã qua sử dụng)*.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 18/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hà Giang, tI Hà Giang *(cũ)* kết luận:

- 01 *(một)* điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 128GB, màu trắng, đã qua sử dụng, có giá trị là 10.950.000đ (*mười triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*);

- 01 *(một)* điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 14 Promax dung lượng 256GB, màu tím, đã qua sử dụng, có giá trị là 17.450.000đ (*mười bẩy triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng*);

- 01 *(một)* điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 14 Plus dung lượng 128GB, màu đỏ, đã qua sử dụng, có giá trị là 12.450.000đ (*mười hai triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng*);

- 01 *(một)* điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 7 Plus dung lượng 256GB, màu vàng, đã qua sử dụng, có giá trị là 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*);

- 01 *(một)* điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6s dung lượng 64GB, màu vàng, đã qua sử dụng, có giá trị là 900.000đ (*chín trăm nghìn đồng*);

- 01 *(một)* chiếc kìm cộng lực, không rõ nhãn hiệu, màu sắc, dài 1,1 mét, màu nâu, đã qua sử dụng, có giá trị là 320.000đ (*ba trăm hai mươi nghìn đồng*);

- 01 (một) khóa U dài, nhãn hiệu Việt tiệp, do Việt Nam sản xuất, mua tháng 4/2025 với giá 260.000 đồng *(hai trăm sáu mươi nghìn đồng)*, đã qua sử dụng có giá 180.000 đồng *(một trăm tám mươi nghìn đồng)*.

Tổng trị giá tài sản Cháng Văn L chiếm đoạt của các bị hại là 42.250.000đ (*bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng);* Vừ Mí X chiếm đoạt của các bị hại là 42.570.000đ (*bốn mươi hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng).*

***** Xử lý vật chứng:

Ngày 27/6/2025 Cơ quan CSĐT Công an tI Hà Giang ra quyết định xử lý vật chứng số 1368/QĐ-VPCQCSĐT: trả lại cho chủ sở hữu các vật chứng sau:

- Trả lại cho anh Vũ Trung H: 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 12 Promax dung lượng 128GB, màu trắng *(đã qua sử dụng)*; 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 14 Promax dung lượng 256GB, màu tím *(đã qua sử dụng)*; 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 14 Plus dung lượng 128GB, màu đỏ *(đã qua sử dụng)*; 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 7 Plus dung lượng 256GB, màu vàng *(đã qua sử dụng)*; 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6s dung lượng 64GB, màu vàng *(đã qua sử dụng)*.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSTP ngày 20/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang truy tố bị cáo Cháng Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Vừ Mí X được 14 tuổi 03 tháng 01 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Cháng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cháng Văn L. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cháng Văn L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cháng Văn L từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét

4.Về xử lý vật chứng: Không

5. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:

Về tội danh: Nhất trí với ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4-Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản".

Về Hình phạt: Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng là phù hợp với hành vi vi phạm của bị cáo. Tuy nhiên do bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế. Nên đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù.

Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, không có kH nại, tố cáo, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghãi vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

[3]. Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 01 giờ ngày 08/6/2025, bị cáo Cháng Văn L cùng Vừ Mí X đã có hành vi dùng kìm cộng lực do X trộm cắp của bà Đậu Thị T cắt ổ khóa tại cửa hàng viễn thông H thuộc tổ 8 Trần Phú, phường Hà Giang 2, tI Tuyên Quang do anh Vũ Trung H là chủ cửa hàng trộm cắp 05 (*năm)* chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu IPHONE loại: 6s, 7plus, 12promax, 14plus, 14promax. Khi bị cáo L và đối tượng X đang trên đường đi tiêu thụ tài sản trộm cắp tại xã Việt L thì bị lực lượng Công an phường Hà Giang 2, tI Tuyên Quang phát hiện. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo L chiếm đoạt của các bị hại là 42.250.000đ (*bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)*; đối tượng X chiếm đoạt của các bị hại là 42.570.000đ (*bốn mươi hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng).*

[4] Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Cháng Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5]. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt đề nghị là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6]. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội X được 14 tuổi 03 tháng 01 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự.

[7]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo Cháng Văn L là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, nhưng do bản tính tham lam, lười lao động bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại để kiếm tiền chi tiêu cá nhân. Qua đó thể hiện việc bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần về hành vi Trộm cắp tài sản (đã được xóa tiền sự). Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cho thấy bị cáo không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo bằng mức án phù hợp với tính chất phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung

[8]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*, quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sư.

[10]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là dân tộc thiểu số có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng.

[11]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không còn yêu cầu bồi thường nên HĐXX không giải quyết.

[12]. Về xử lý vật chứng: Không

[13]. Đối tượng Vừ Mí X đã có hành vi cùng bị cáo L cắt ổ khóa *(có giá trị là 180.000 đồng)* tại cửa hàng điện thoại Viễn thông A để trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 42.570.000đ (*bốn mươi hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng)*. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội X được 14 tuổi 03 tháng 01 ngày nên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 BLHS thì X chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi của Vừ Mí X đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội. Ngày 07/8/2025 Công an phường Hà Giang 2, tI Tuyên Quang

đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với hành vi Trộm cắp tài sản, Hủy hoại tài sản của Vừ Mí X là phù hợp.

[14]. Đối với hành vi Hủy hoại tài sản là chiếc ổ khóa trị giá 180.000 đồng của Cháng Văn L không đủ yếu tố cấu thành hình sự. Ngày 07/8/2025 Công an phường Hà Giang 2, tI Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp

[15]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

[16]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 292, 293, 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cháng Văn L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cháng Văn L 22 (*Hai mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/6/2025.

3. Hình phạt bổ sung: Không.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không

5. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: không

6. Án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

7. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa sơ thẩm có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tI Tuyên Quang;
- VKSND tI Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tI Tuyên Quang;
- VKSND KV 4- Tuyên Quang;
- VP CQ CSĐT; Phòng HSNV CA T. Tuyên Quang;
- CQ THAHS CA T.Tuyên Quang;
- Cục THADS T. Tuyên Quang;
- Trại tạm giam số 2 CA.T. TQ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ HS-BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Bình